

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG
Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày 26-12-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Long Thị Thanh

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông: Lê Đại Tiến; nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Nơi cư trú: Tổ Xuân Lộc, thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà: Hoàng Lê Dung; nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Chu Văn Duy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hà Quảng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng tham gia phiên toà:** Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 30-11-2017 **đối với bị cáo:**

Lưu Văn Đ, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1989 tại xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm H, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12 phổ thông;

Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị U.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Người bị hại:** Hoàng Đức V, sinh năm 1999 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông: Hoàng Văn Q, sinh năm 1967 - ông Quân đồng thời là người có quyền lợi liên quan đến vụ án (có mặt);

2. Bà: Nông Thị L, sinh năm 1970 (vắng mặt) - bà L ủy quyền cho ông Hoàng Văn Q làm đại diện (tại lời khai ngày 20-9-2017).

Cùng nơi cư trú: Xóm L, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Hoàng Văn Nh, sinh năm 1979 (có mặt);

Nơi cư trú: Xóm H, xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng:

1. Chị: Đào Thị V, sinh năm 1977 (có mặt);

2. Chị: Ngọc Thị Th, sinh năm 1984 (có mặt);

Cùng nơi cư trú: Xóm C, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00' ngày 02-09-2017, bị cáo Lưu Văn D điều khiển xe ô tô tải BKS 11C.02181 (đồng chủ sở hữu xe là bị cáo và anh Hoàng Văn Nh) xuất phát từ nhà ở xóm H (thuộc xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đi theo hướng S.G - Đ.C để lên xã Lũng N, huyện H, tỉnh Cao Bằng chở hàng hóa thuê. Khi xe của D đi đến Km3+13 đường Hồ chí Minh nhánh Đ.C - Cửa khẩu S.G thuộc địa phận xóm C (xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng), lúc này D đang điều khiển xe với vận tốc khoảng 70km/h thì nhìn thấy phía trước cách khoảng 100 mét có xe mô tô đi ngược chiều (đây là xe mô tô BKS 11S1.03002 do người bị hại Hoàng Đức V điều khiển). Khi 02 xe còn cách nhau khoảng 30 mét thì D dùng chân phải đạp phanh xe để giảm tốc độ, đồng thời đánh vô lăng để lái xe đi sang bên phải đường (theo chiều hướng đang đi của bị cáo), nhưng do đang đi với tốc độ nhanh nên xe ô tô vẫn tiếp tục rẽ đi trên phần đường bên trái. Do đó, phía trước bên trái của ô tô đã đâm va vào xe mô tô BKS 11S1.03002 Hoàng Đức V đang đi ngược chiều. Sau đó, xe mô tô của V vẫn tiếp tục đi được khoảng 15 mét thì đổ cách mép đường trái 0,51 mét (tính theo chiều hướng đang đi của bị cáo), người nằm úp trên yên xe và chết tại chỗ. Còn bị cáo D, khi nghe thấy tiếng động có nhìn vào gương chiếu hậu của xe ô tô để nhìn sang 02 bên đường nhưng không thấy gì khác lạ trên mặt đường, nghĩ là tiếng kêu của thùng xe và dây xích, nên D vẫn tiếp tục lái xe ô tô đi về hướng Đ.C - Lũng N để chở hàng thuê. Đến khoảng 04 giờ ngày 03-9-2017, D xuống xe để đi vệ sinh, khi quay lại quan sát xe ô tô thì phát hiện phần chắn bùn bên trái của ô tô bị vỡ rời. D mới nghĩ có thể do tai nạn gây ra và D phải có trách nhiệm với vụ tai nạn này, nên 07 giờ cùng ngày D đã lái xe ô tô BKS 11C.02181 đến Công an huyện Hà Quảng để khai báo về toàn bộ vụ việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 041/17/TT ngày 11-9-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận về tử thi Hoàng Đức V: 1) Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ nát phức tạp xương sọ mặt bên trái thành nhiều mảnh nhỏ, gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái; Dập nát toàn bộ não. 2) Nguyên nhân chết: Vỡ nát xương sọ mặt, dập nát toàn bộ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 30' ngày 02-9-2017 theo hướng Cửa khẩu S.G - Đ.C, tại vết 3 và vết 4 là các vết trượt màu đen chạy song song trên mặt đường nhựa, trong đó tại vết 4.1 là vết phanh bánh sau bên trái dài 15,32 mét: tâm đầu vết 4.1 cách mép đường trái là 1,08 mét; tâm đuôi vết 4.1 cách mép đường trái 0,8 mét. Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSHQ ngày 29-11-2017, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Hà Quảng đã kết luận khi D phanh xe giảm tốc độ thì xe của D đã đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều là 2,12 mét, gây tai nạn và hậu quả làm chết người. Đồng thời, truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, xử phạt bị cáo từ 8.000.000 (Tám triệu đồng) đến 18.000.000 (Mười tám triệu đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Khi nhìn thấy xe mô tô của người bị hại đi ngược chiều, bị cáo chỉ phán đoán là có thể xảy ra va chạm, chứ bị cáo không chắc là va chạm sẽ xảy ra. Bởi vì sau khi nghe tiếng « rầm » ở phía bên trái, bị cáo cũng nhìn qua gương chiếu hậu thấy không có gì bất thường như xe đổ v.v. ở trên mặt đường phía sau, nên bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe đi như bình thường. Nay, bị cáo rất hối hận đã cùng gia đình bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại 100.000.000 (Một trăm triệu đồng chẵn). Hiện tại, thu nhập của bị cáo ổn định khoảng từ 4.500.000 - 6.000.000/tháng.

Lời khai người làm chứng Đào Thị V và Ngọc Thị Th xác nhận tại phiên tòa: Vào khoảng 20 giờ 30' ngày 02-9-2017, sau khi nghe tiếng động « rầm » các chị có ra ngoài đường và nhìn thấy đèn xe ô tô đã đi khuất theo hướng ra Đ.C, cách vị trí các chị đứng khoảng hơn 100 mét. Các chị không hề biết người lái xe là ai, không kịp hô hoán hay báo hiệu cho ô tô dừng lại. Khi dùng đèn pin soi thì thấy, tại lề đường bên phải (theo hướng Đ.C - Cửa khẩu S.G) có một chiếc xe máy bị đổ nghiêng và trên xe máy có một thanh niên nằm úp trên thân xe, cách mép đường khoảng 01 mét. Sau đó, đã gọi điện cho Bệnh viện để cấp cứu và báo sự việc tai nạn cho Công an viên xóm.

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác nhận: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại như bị cáo trình bày, trong đó bao gồm cả thiệt hại chiếc xe mô tô BKS 11S1.03002 thuộc sở hữu của ông Hoàng Văn Q. Do vậy, ông Hoàng Văn Q, bà Nông Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Nh cũng không có yêu cầu gì về thiệt hại của xe ô tô BKS 11C.02181.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Xét Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, khẳng định bị cáo Lưu Văn D điều khiển xe mô tô lấn chiếm phần đường của xe đi ngược chiều, gây tai nạn dẫn đến hậu quả chết một người là đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, toàn bộ lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Các chứng cứ là lời khai của Người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm vật chứng, Kết luận giám định pháp y về tử thi đều phù hợp với lời khai của bị cáo. Do đó, đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự, trong đó quy định rõ: *"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm"*.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo hoàn toàn. Bị cáo đang điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ là xe ô tô tải (mức độ nguy hiểm cao hơn so với xe mô tô, xe máy thông thường khác), nhưng không tuân thủ các quy định trực tiếp nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động các phương tiện giao thông đường bộ, đã lấn chiếm phần đường của xe đi ngược chiều 2,12 mét; toàn bộ dấu vết trượt của bánh xe tải hoàn toàn nằm trên phần đường của xe đi ngược chiều. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo trước pháp luật là cần thiết và ra mức hình phạt thoả đáng nhằm bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đầy đủ về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự đến Cơ quan Điều tra khai báo hành vi phạm tội của mình trong khi chưa ai phát hiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có thu nhập ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận. Đó là điều kiện có thể áp dụng hình phạt tiền ở mức phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm. Việc đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu Toà án giải quyết phần bồi thường thiệt hại, do các bên đã tự thoả thuận, bồi thường xong với mức 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn). Tòa xét thấy, ý chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật dân sự, do đó Toà ghi nhận.

Về vật chứng của vụ án:

Kết thúc điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã trả lại cho anh Hoàng Văn Nh 01 xe ô tô BKS 11C.02181 và ông Hoàng Văn Q 01 xe mô tô BKS 11S1.03002.

Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lưu Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 202; các điểm b, o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn D hình phạt chính là phạt số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Việc bồi thường thiệt hại:

Xác nhận: Những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Việc xử lý vật chứng:

Xác nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hoàng Văn Nh 01 xe ô tô BKS 11C.02181, ông Hoàng Văn Q 01 xe mô tô BKS 11S1.03002, tại Biên bản ngày 18-10-2017.

4. Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo D;
- VKSND H. Hà Quảng;
- Tòa án ND. tỉnh Cao Bằng;
- CCTHADS huyện Hà Quảng;
- Công an huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: HS, VT.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Long Thị Thanh

